Bất bình đẳng giới gia tăng trong đại dịch COVID-19

Trần Anh Quân, Nguyễn Như Quỳnh, Nguyễn Thị Ngọc Huyền

Hà Nội, ngày 8 tháng 12 năm 2021

Preprint DOI: [10.31219/osf.io/nhtsd](https://doi.org/10.31219/osf.io/nhtsd)

Đại dịch Covid-19 đã và đang ảnh hưởng đến phụ nữ và nam giới trên toàn cầu theo những cách khác nhau, do vai trò khác biệt của họ trong các nền kinh tế và xã hội. Do đó, việc ứng phó với cuộc khủng hoảng đại dịch mà không đánh giá trước được những tác động của nó đối với bình đẳng giới sẽ gây cản trở không nhỏ cho nỗ lực thực hiện bình đẳng giới.

Phụ nữ và trẻ em là một trong những đối tượng bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất do dịch COVID-19. Điều này đã dẫn tới việc tăng khoảng cách giới trong một số lĩnh vực, gây thách thức cho việc thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ cũng như triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược quốc gia.

Trước khi đại dịch xảy ra, phụ nữ đã phải chờ đợi 99 năm trước khi họ mong đợi được hưởng bình đẳng hoàn toàn với nam giới. Báo cáo về khoảng cách giới năm 2021 của Diễn đàn Kinh tế thế giới cho thấy, thế giới sẽ mất tới 136 năm thay vì 100 năm để thu hẹp khoảng cách giới do COVID-19. Có thể nói, đại dịch Covid-19 đã tạo ra một nguy cơ chưa từng có tiền lệ, khi bất bình đẳng gia tăng cùng lúc ở hầu hết các quốc gia. Đại dịch Covid-19 cũng đã tạo ra sự gián đoạn hệ thống giáo dục lớn nhất trong lịch sử, ảnh hưởng tới gần 1,6 tỷ người học tại hơn 190 nước trên tất cả các châu lục và làm gia tăng bạo lực đối với phụ nữ.

Áp lực về bệnh tật, kinh tế và cuộc sống đã khiến các vụ bạo lực trên cơ sở giới với phụ nữ và trẻ em gái có xu hướng gia tăng, khoảng cách giới trên một số lĩnh vực ngày càng lớn, ảnh hưởng tiêu cực đến các thành tựu về công tác bình đẳng giới ở hầu hết các quốc gia trên thế giới.

Dịch bệnh cũng khiến cho tình trạng bạo lực với phụ nữ và trẻ em có xu hướng gia tăng về tần suất và mức độ nghiêm trọng trong khủng hoảng.

Ước tính có khoảng 87,8% phụ nữ cho biết đã từng bị bạo lực tâm lý, 80,9% phụ nữ chịu hành vi kiểm soát và 59% phụ nữ đã từng bị bạo lực thể chất, 25% tiết lộ

từng bị bạo lực tình dục, 51% tiết lộ từng có ý định tự tử. Phần lớn phụ nữ được phỏng vấn cho biết tất cả các hình thức bạo lực diễn ra thường xuyên hơn trong bối cảnh đại dịch.

Bên cạnh đó, tiến trình thực hiện bình đẳng giới như các chuẩn mực xã hội và luật pháp có sự phân biệt đối xử với phụ nữ còn phổ biến, ở tất cả các cấp lãnh đạo chính trị có sự đại diện của phụ nữ không nhiều; 1/5 phụ nữ và trẻ em gái trong độ tuổi từ 15-49 cho biết đã từng bị bạo lực thể chất hoặc tình dục trong khoảng thời gian 12 tháng qua.

Dưới tác động của đại dịch trong năm 2020, số việc làm của phụ nữ đã giảm 4,2% trên toàn cầu so với mức giảm 3% ở nam giới bởi các lĩnh vực mà phụ nữ có xu hướng làm việc nhiều hơn, chẳng hạn như du lịch đã bị ảnh hưởng nặng nề do đại dịch Covid-19. Ở nước ta, báo cáo tác động của đại dịch Covid-19 đối với doanh nghiệp Việt Nam cho thấy có tới 87,2% doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện chiếm hơn 90% tổng số doanh nghiệp chủ yếu do phụ nữ làm chủ. Các nghiên cứu cũng chỉ ra rằng dịch Covid-19 khiến các doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ bị thiệt hại hơn nhiều so với doanh nghiệp do nam làm chủ. Số doanh nghiệp nhỏ và vừa do nữ làm chủ phải tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh cao gấp đôi so với doanh nghiệp nhỏ và vừa do nam làm chủ.

Trong khi đó, theo đánh giá của Tổ chức Lao động Thế giới nhìn chung, phụ nữ Việt Nam dành nhiều hơn nam giới trung bình 12 tiếng/tuần để làm việc nhà. Trong thời gian đóng cửa trường học, phụ nữ còn phải dành nhiều thời gian hơn để chăm sóc con cái và làm việc nhà không lương, điều này ảnh hưởng đến chính công việc tạo ra thu nhập cho họ.

Phụ nữ còn tham gia mạnh mẽ nơi tuyến đầu chống dịch, cụ thể có 76% nhân viên y tế và chăm sóc xã hội và 86% nhân viên chăm sóc cá nhân trong các dịch vụ y tế là phụ nữ. Trong giai đoạn đại dịch hoành hành, phụ nữ làm việc trong lĩnh vực y tế đã và đang phải đối mặt với khối lượng công việc gia tăng chưa từng thấy, đi kèm với đó là rủi ro về sức khỏe và những thách thức đối với sự cân bằng giữa công việc và cuộc sống.

Phụ nữ cũng gặp nhiều khó khăn hơn khi tham gia lại vào thị trường lao động trong giai đoạn phục hồi kể từ hè năm 2020, tỷ lệ việc làm tăng 1,4% đối với nam giới nhưng chỉ tăng 0,8% đối với nữ giới.

Bên cạnh đó, những hạn chế do giãn cách và phong tỏa chống dịch cũng tác động đáng kể đến việc phụ nữ làm các công việc không được trả lương và việc cân bằng giữa công việc và cuộc sống. Phụ nữ dành trung bình 62 giờ mỗi tuần để chăm sóc con cái (so với 36 giờ đối với nam giới) và 23 giờ mỗi tuần để làm việc nhà (so với 15 giờ đối với nam giới).

Có sự thiếu hụt đáng kể của phụ nữ trong các cơ quan ra quyết định về đại dịch Covid-19. Một nghiên cứu trong năm vừa qua cho thấy nam giới đông hơn rất nhiều so với phụ nữ trong các cơ quan đưa ra quyết định ứng phó với đại dịch.

Theo Tổng Thư ký Hội nghị Liên Hợp quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD) Rebecca Grynspan, trừ khi chúng ta giải quyết được bất bình đẳng giữa phụ nữ và nam giới, việc theo đuổi các Mục tiêu Phát triển bền vững là không thể thực hiện được.

Không ít hơn 53 trong số 251 Mục tiêu Phát triển bền vững đề cập trực tiếp đến bình đẳng giới, phụ nữ và trẻ em gái. Tuy nhiên, bình đẳng giới lại chưa được đặt ra khi các quốc gia ra quyết định phục hồi sau đại dịch Covid-19.

Điển hình như, trong số 225 nhóm làm việc được thiết lập để thực hiện các chương trình phục hồi sau đại dịch Covid-19, phụ nữ chiếm chưa đến ¼ số lượng thành viên và không có đại diện nào trong 12% số nhóm làm việc.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến việc bất bình đẳng giữa hai giới. **Thứ nhất**, Đại dịch Covid-19 đã tác động nặng nề hơn tới phụ nữ ở Việt Nam, làm trầm trọng thêm khoảng cách về giới vốn đã tồn tại dai dẳng trên thị trường lao động.

Một số nghiên cứu cũng chỉ ra rằng dịch bệnh COVID-19 khiến các doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ bị thiệt hại hơn nhiều so với doanh nghiệp do nam làm chủ. Số doanh nghiệp nhỏ và vừa do nữ làm chủ phải tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh cao gấp đôi so với doanh nghiệp nhỏ và vừa do nam làm chủ.

Thứ hai, đại dịch COVID-19 không chỉ làm gia tăng những bất bình đẳng vốn hiện hữu trong thị trường lao động Việt Nam mà còn tạo nên những bất bình đẳng mới. Trước đại dịch, hầu như không có sự chênh lệch trong tỷ lệ thất nghiệp giữa nam giới và phụ nữ nhưng tình trạng này đã xuất hiện từ quý III năm 2020.

Thứ ba, nguyên nhân của việc này cũng có thể xuất phát từ tư tưởng 'trọng nam khinh nữ' đã có từ thời xa xưa đã ăn sâu ở người Việt. Dịch Covid-19 diễn ra càng làm tư tưởng này thêm trầm trọng. Khuôn mẫu giới cột chặt phụ nữ vào vai trò nội

trợ trong gia đình. Phụ nữ Việt Nam đang phải mang “gánh nặng kép” giữa công việc được trả lương và công việc chăm sóc không được trả lương”

COVID-19 làm gián đoạn việc tìm kiếm các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu. Việc giãn cách xã hội cũng như các biện pháp phong tỏa trong thời kỳ dịch bệnh làm gián đoạn việc tìm đến các dịch vụ y tế hỗ trợ, nhất là phụ nữ và trẻ em, trong đó phụ nữ mang thai, sinh con và nuôi con nhỏ là những đối tượng bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Tỷ lệ người mẹ sinh con tại các cơ sở y tế giảm, đồng thời, tổng số ca tử vong ở người mẹ liên quan đến thai sản được ghi nhận gia tăng. Bên cạnh đó, tỷ lệ sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại cũng giảm đối với một vài nhóm dân số. Tình trạng này sẽ tác động tiêu cực tới những tiến bộ về giảm tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản mà Việt Nam đã đạt được trong 10 năm qua. Việc thiếu hụt dịch vụ chăm sóc y tế cũng như dinh dưỡng dễ dẫn đến nguy cơ về sức khỏe đối với phụ nữ và trẻ sơ sinh đặc biệt là nhóm phụ nữ nghèo, phụ nữ lao động di cư. Bên cạnh đó, phụ nữ mang thai, mới sinh con, nuôi con nhỏ gặp nhiều khó khăn khi tìm kiếm việc làm cũng như trong quá trình di cư nhằm đối phó với dịch bệnh.

Không những vậy, áp lực đối với đội ngũ nữ nhân viên y tế tuyến đầu cũng là không hề nhỏ. Theo đánh giá của Liên hợp quốc về tác động xã hội của COVID-19 đối với Việt Nam vào năm 2020, bên cạnh công việc chuyên môn, hầu hết các nữ y, bác sỹ vẫn phải đảm nhận công việc chăm sóc gia đình, nên việc tạm thời đóng cửa trường học và sự thiếu vắng các dịch vụ chăm sóc thay thế đã tác động rất lớn đến họ, đặc biệt vào thời điểm bị quá tải công việc trong cơ sở y tế. Nghiên cứu cũng cho phát hiện sức khỏe tâm thần của các nhân viên tuyến đầu đã bị ảnh hưởng nhiều do COVID-19. Bên cạnh đó, các trang thiết bị y tế không phải lúc nào cũng phù hợp với từng giới và mang tính nhạy cảm giới. Mặc dù nữ nhân viên y tế chiếm tỷ lệ cao trong lực lượng lao động của ngành, song cũng như nhiều nước khác, các thiết bị bảo hộ cá nhân như khẩu trang y tế, bộ quần áo liền thân vẫn được thiết kế theo kích cỡ của nam giới, do đó không vừa vặn và giảm đi tác dụng bảo vệ đối với phụ nữ trong ngành y tế...

Từ đầu tháng 2/2020, việc thực hiện giãn cách xã hội đã khiến việc học tập của hơn 21 triệu trẻ em bị ảnh hưởng và tác động đến khoảng 26% số hộ gia đình có con trong độ tuổi đi học. Nhóm trẻ mầm non bị ngắt quãng hoàn toàn trong học tập và kết nối với nhà trường, phải nghỉ học ở nhà hoặc gửi người thân chăm sóc. Mỗi hộ gia đình phải có tối thiểu 1 người lớn giảm hoặc ngừng hẳn công việc để chăm nom và các bà mẹ thường là người đảm đương công việc này hơn các ông bố.

Trong khi đó, việc đóng cửa trường học cũng tác động trực tiếp đến việc làm và thu nhập của các giáo viên hợp đồng tại các trường học. Đặc biệt là giáo viên mầm

non với phần lớn là phụ nữ. Một lực lượng lớn giáo viên dạy học đồng đang phải tìm các công việc khác nhau để mưu sinh trong mùa dịch.

Việc giãn cách xã hội cùng những áp lực về tâm lý, sức khỏe cũng như gánh nặng về kinh tế khi phải nghỉ việc không lương hoặc giảm mức thu nhập hàng tháng đã gây áp lực cho mỗi gia đình. Tỷ lệ thất nghiệp ngày càng tăng, sự lo lắng gia tăng và căng thẳng tài chính, sự khan hiếm của các nguồn lực trong cộng đồng... đã tạo tiền đề cho cuộc khủng hoảng bạo lực gia đình và lạm dụng trẻ em ngày càng trầm trọng. Bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em có xu hướng gia tăng về tần suất và mức độ nghiêm trọng trong khủng hoảng. Kết quả nghiên cứu ở Hà Nội năm 2020 cho thấy tình trạng xung đột trong hôn nhân hầu như đại trà kể từ khi đại dịch bùng phát. Ước tính có khoảng 87,8% phụ nữ cho biết đã từng bị bạo lực về tâm lý, 80,9% phụ nữ chịu hành vi kiểm soát và 59% phụ nữ đã từng bị bạo lực thể chất, 25% tiết lộ từng bị bạo lực tình dục, 51% tiết lộ từng có ý định tự tử. Phần lớn phụ nữ được phỏng vấn cho biết tất cả các hình thức bạo lực diễn ra thường xuyên hơn trong bối cảnh đại dịch.

Trong khi đó, do ảnh hưởng của đại dịch, việc giãn cách ở nhà để kiểm chế COVID-19 đã làm gia tăng khối lượng công việc chăm sóc không được trả công vốn đã nặng của phụ nữ như giúp con cái học tập, chăm sóc người cao tuổi, người ốm đau, nấu ăn, dọn dẹp... Theo đánh giá của Tổ chức Lao động Thế giới (ILO), nhìn chung, phụ nữ Việt Nam dành nhiều hơn nam giới trung bình 12 tiếng/tuần để làm việc nhà. Trong thời gian đóng cửa trường học, phụ nữ thậm chí còn phải dành nhiều thời gian hơn để chăm sóc con cái và làm việc nhà không lương, điều này ảnh hưởng đến chính công việc tạo ra thu nhập cho họ.

Trước những ảnh hưởng của dịch COVID-19, nước ta đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo an sinh xã hội, thúc đẩy bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, đặc biệt là bạo lực với phụ nữ và trẻ em.

Trong các chính sách hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp gặp khó khăn do tác động của đại dịch COVID-19 được ban hành trong thời gian qua, phụ nữ, trẻ em luôn được xác định là đối tượng được ưu tiên và có nhiều hỗ trợ cao hơn, đặc biệt là phụ nữ mang thai, phụ nữ bị nhiễm COVID-19, trẻ em mồ côi do bố mẹ bị tử vong do COVID-19,... điều này đã góp phần giúp phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, giảm bớt áp lực và nguy cơ bị bạo lực, xâm hại.

Để giải quyết vấn đề bất bình đẳng giới, tại buổi phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, Thứ trưởng Bộ LĐ-TB&XH Nguyễn Thị Hà nhấn mạnh, bên cạnh các chính sách, chương trình để đảm bảo an sinh xã hội thì công

tác truyền thông cần phải được thực hiện thường xuyên, lâu dài và hiệu quả hơn nhằm thay đổi những định kiến giới đang tồn tại khá phổ biến trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Sẽ không có bình đẳng giới nếu không có sự tham gia của nam giới trong công việc gia đình và chấm dứt bạo hành với phụ nữ và trẻ em gái.

Bà Hoàng Tú Anh - Chủ tịch mạng lưới Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới GBVNet tại Việt Nam cho biết, cần phải có chương trình tiếp cận tới cả nam giới, thay vì chỉ có phụ nữ và trẻ em gái. Trong chiến lược dài hạn, cần phải có các chương trình giáo dục về bình đẳng giới đưa vào giảng dạy trong trường học cho trẻ em.

Ông Kidong Park - Quyền Điều phối viên thường trú của Liên hợp quốc tại Việt Nam cũng đã đưa ra một số khuyến nghị để giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử và bạo lực giới. Ngoài việc thay đổi các chuẩn mực xã hội thông qua việc xây dựng văn hóa tôn trọng, bình đẳng đối với tất cả các giới không chỉ tại nhà, nơi làm việc, trường học, trên môi trường trực tuyến, cần xây dựng các luật, chính sách toàn diện;

Các chương trình thay đổi các quan niệm xã hội mang tính dài hạn và dựa trên cơ sở bằng chứng; xây dựng cơ sở dữ liệu đáng tin cậy về các hình thức phân biệt đối xử và bạo lực giới đối với các nhóm khác nhau.

Bên cạnh đó cần có các dịch vụ thiết yếu có nhạy cảm giới, đáng tin cậy, giá cả phải chăng cho người bị bạo lực.

Đại dịch COVID-19 đã tạo ra một nguy cơ chưa từng có tiền lệ, khi bất bình đẳng giới gia tăng cùng lúc ở hầu hết các quốc gia. Bất bình đẳng giới đang trở thành “một mảnh tối” trong đại dịch và để xóa bỏ điều này cần tới sự thay đổi về cả tư duy và nhận thức. Trong đó, những chính sách, chủ trương hiệu quả, phù hợp đóng vai trò là “kim chỉ nam” dẫn lối cho mọi hành động.

COVID-19 làm chậm tiến trình thu hẹp khoảng cách giới. Vì vậy, các nhà hoạch định chính sách cần làm việc cùng nhau nhiều hơn và vượt ra ngoài trọng tâm hạn hẹp là tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong thương mại. Mục tiêu cuối cùng không chỉ là có nhiều phụ nữ tham gia vào thương mại, mà còn đảm bảo rằng họ tham gia theo các điều kiện công bằng và các quốc gia có điều kiện để đưa ra các chính sách có liên quan ở cấp quốc gia.

Tại Việt Nam, vấn đề bình đẳng giới tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ. Lần đầu tiên, Chính phủ đã ban hành một Nghị quyết Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới. Chiến lược đã được ban hành kịp thời với các mục tiêu, chỉ tiêu phản ánh thực chất vấn đề về bình

đẳng giới, phù hợp với thực hiện. Đây cũng là cơ sở quan trọng cho việc tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

Tài liệu tham khảo

- [1] T. Loan, Giải pháp trước thực trạng bất bình đẳng giới gia tăng trong đại dịch COVID-19, 22/11. (2021) suckhoedoisong. <https://suckhoedoisong.vn/giai-phap-truoc-thuc-trang-bat-binh-dang-gioi-gia-tang-trong-dai-dich-covid-19-169211122030143023.htm> (accessed December 9, 2021).
- [2] T. Thanh, Cảnh báo bất bình đẳng giới gia tăng vì đại dịch Covid-19, 12/11. (2021) dantri.com.vn. <https://dantri.com.vn/an-sinh/canh-bao-bat-binh-dang-gioi-gia-tang-vi-dai-dich-covid19-20211112142853187.htm> (accessed December 9, 2021).
- [3] V. Anh, Đại dịch Covid-19 làm trầm trọng thêm khoảng cách về giới, 04/11. (2021) vov.vn. <https://vov.vn/xa-hoi/dai-dich-covid-19-lam-tram-trong-them-khoang-cach-ve-gioi-902329.vov> (accessed December 9, 2021).
- [4] thông cáo báo chí, Đại dịch COVID-19 hằn sâu bất bình đẳng giới hiện hữu, tạo thêm những bất bình đẳng mới ở Việt Nam, 04/03. (2021) ilo.org. https://www.ilo.org/hanoi/Informationresources/Publicinformation/Pressreleases/WCMS_774577/lang--vi/index.htm (accessed December 9, 2021).
- [5] M. Anh, Thu hẹp bất bình đẳng giới trong bối cảnh đại dịch, 11/10. (2021) dangcongsan.vn. <https://dangcongsan.vn/phong-chong-dich-covid-19/thu-hep-bat-binh-dang-gioi-trong-boi-canhdai-dich-593635.html> (accessed December 9, 2021).
- [6] T. Anh, Những thách thức hiện nay trong thực hiện bình đẳng giới, 25/11. (2021) tapchimattran.vn. <http://tapchimattran.vn/the-gioi/nhung-thach-thuc-hien-nay-trong-thuc-hien-binh-dang-gioi-42154.html> (accessed December 9, 2021).